

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2023/HS-ST
Ngày: / /2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước T
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Ch
Ông Huỳnh Thế C – Nguyên Bí thư Đoàn
phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang M – Thư ký Tòa án nhân dân
thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy H – Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 160/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Văn G**, sinh năm 1992, tại Cần Thơ.

Hộ khẩu thường trú: ấp Thới Phước, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: khu phố Tân Lập, phường Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn Chắc, sinh năm 1962 và bà Ngô Thị Ngọc, sinh năm 1959; Vợ: Danh Hà Lan, sinh năm 1997; Có 04 con (Lớn nhất sinh năm 2015 – Nhỏ nhất sinh năm 2022).

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt: Ngày 04/11/2022. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam B5 – Công an tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

+ Bị hại: Cháu Lê Thị Ngọc Th sinh ngày 24/9/2008.

Địa chỉ: ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: tổ 6, khu phố Tân Lập, phường Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Văn L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: tổ 6, khu phố Tân Lập, phường Phước Tân, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

+ Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Thùy: Bà Nguyễn Thị L
– Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai.

(Bà L có mặt; cháu Th và ông L có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Văn Giữ và cháu Lê Thị Ngọc Thùy (sinh ngày 24/9/2008, thường trú tại ấp Bình Di, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An Giang) cùng làm chung Công ty trách nhiệm hữu hạn Thành Vinh Phát (gọi tắt là Công ty Thành Vinh Phát) tại địa chỉ: tổ 6, khu phố Tân Lập, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa.

Khoảng 17 giờ 41 phút ngày 02/11/2022, Võ Văn Giữ đang làm việc trong Công ty Thành Vinh Phát thì nảy sinh ý định giao cấu với cháu Lê Ngọc Thùy. Thực hiện ý định, Giữ gọi Thùy và ra hiệu nhờ Thùy đi ra ngoài để giúp việc cho Giữ, tưởng thật nên cháu Thùy đồng ý. Khi Thùy đi theo Giữ ra đến cuối xưởng đi ra đường hẻm bên hông phía sau xưởng (gần nhà vệ sinh) của Công ty Thành Vinh Phát thì Giữ ôm Thùy lại rồi dùng tay ôm người và sờ ngực cháu Thùy. Bị Giữ ôm người bất ngờ nên cháu Thùy la lên yêu cầu Giữ buông Thùy ra và dùng tay xô Giữ. Giữ tiếp tục đè Thùy xuống đất, Thùy chống cự, phản kháng bằng cách dùng tay đẩy Giữ ra nhưng do Giữ khỏe hơn nên không đẩy được. Thùy la lên “buông ra” nhưng do tiếng động cơ máy đang hoạt động phát ra âm thanh lớn không ai nghe thấy. Giữ ngồi lên hai chân của Thùy rồi cởi quần Thùy ra kéo xuống đầu gối, Giữ tự cởi quần áo mình ra rồi nằm đè lên Thùy thực hiện hành vi giao cấu với Thùy cho đến khi xuất tinh ra bên ngoài.

Ngày 03/11/2022, ông Lê Văn Lý (cha ruột cháu Thùy) đã cùng với cháu Thùy đến Công an phường Phước Tân tố cáo hành vi của Giữ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 áo thun trắng, 01 quần jean xanh lửng ngang gối thu giữ của Võ Văn Giữ.

- 01 áo thun màu hồng, 01 áo lót màu xanh, 01 quần jean dài màu xanh và 01 quần lót màu hồng của cháu Lê Thị Ngọc Thùy.

- 04 đoạn camera ghi lại hình ảnh Võ Văn Giữ và cháu Lê Thị Ngọc Thùy đi ra cửa xưởng Công ty Thành Vinh Phát và đi vào hướng hẻm đất (hiện trường vụ hiếp dâm) sau đó quay lại vào xưởng làm việc.

* Tại kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 1218/TDTE/2022 ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận:

1. Dấu hiệu chính: Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ, 06 giờ và 08 giờ bờ mép vết rách không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

2. Kết luận: Màng trinh: Hình khe, đường kính lớn lỗ trinh 1,2cm. Màng trinh rách cũ vị trí 02 giờ, 06 giờ và 08 giờ bờ mép vết rách không phù nề, không

xung huyết, không chảy máu. Kết quả xét nghiệm: Không tìm thấy tinh trùng trong dịch âm đạo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 1224/ĐT/2022 ngày 09/11/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế Đồng Nai kết luận: “Qua khảo sát về hình thể ngoài, kết quả khảo sát về xương và khảo sát về răng. Chúng tôi kết luận độ tuổi của Lê Thị Ngọc Thùy là 15 tuổi (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 08/11/2022”.

Trách nhiệm dân sự: Cháu Lê Thị Ngọc Thùy và anh Lê Văn Lý (cha cháu Thùy) không yêu cầu Giữ bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 174/CT-VKSBH ngày 27/3/2023 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Võ Văn Giữ về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Thùy trình bày:

+ Tại phiên tòa, bị cáo quanh co, không thừa nhận hành vi hiếp dâm cháu Lê Thị Ngọc Thùy. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản hiện trường, bản tự khai, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất giữa bị cáo và bị hại tại Cơ quan điều tra có đủ căn cứ xác định bị cáo Võ Văn Giữ phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mà tuyên mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn Giữ luôn quanh co chối tội, không thừa nhận hành vi phạm tội hiếp dâm, không có hành vi dùng tay ôm, sờ vào ngực, không dùng vũ lực để đè lên người, không ngồi lên hai chân của cháu Lê Thị Ngọc Thùy để thực hiện hành vi giao cấu. Bị cáo chỉ thừa nhận có thực hiện hành vi giao cấu với bị hại 01 (một) lần theo sự đồng ý, tự nguyện của bị hại.

Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản ghi nhận vụ việc, biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản xác minh địa

điểm, bản ảnh hiện trường (bút lục 5, 6, 7 8, 9, 10, 11); các bản tự khai, tường trình, biên bản lấy lời khai, biên bản nhận dạng, biên bản đối chất của bị cáo (bút lục 41, 42,...50, bút lục 52,...55); bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị hại (bút lục 56, 61, 62,...66) tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Văn Giữ đã phạm vào tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và viện dẫn.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật; bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn bất chấp quy định của pháp luật nhằm thực hiện hành vi giao cấu với cháu Thùy nên bị cáo phạm tội thuộc tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của bị hại mà còn làm tổn thương về tâm sinh lý cho cháu Thùy về sau cũng như gia đình của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Qua đó thể hiện bị cáo là đối tượng liều lĩnh, có thái độ xem thường pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Thị Ngọc Thùy và anh Lê Văn Lý người đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu trắng, 01 (một) quần jean xanh lửng, 01 (một) áo thun màu hồng; 01 (một) áo lót màu xanh, 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) quần lót màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[7] Quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Lời bào chữa của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận và xem xét khi lượng hình.

[9] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 142, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106, Điều 136; các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn G phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn G** 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun màu trắng, 01 (một) quần jean xanh lửng, 01 (một) áo thun màu hồng; 01 (một) áo lót màu xanh, 01 (một) quần jean dài màu xanh, 01 (một) quần lót màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo Võ Văn G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng bị hại và đại diện hợp pháp bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo; Bị hại; ĐDHPBH (3);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phước Tiến